

Bản án số: 85/2021/HS-ST

Ngày: 11 - 5 - 2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Tôn Minh Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Hoàng Thị Lan Phương và bà Đoàn Thị Thanh Nhân

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thuận, Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Bá Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 68/2021/HSST ngày 25 tháng 03 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 82/2021/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 04 năm 2021 đối với bị cáo:

Trương Văn C, sinh ngày 01/11/1997, tại tỉnh Thừa Thiên Huế; Nơi cư trú: Thôn H, xã P, huyện Phong Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Cắt tóc; trình độ học vấn: 10/12; giới tính: nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Cương và bà Hồ Thị Hoa; vợ: Phạm Thị Hoà Anh; con: có 01 con 02 tuổi.

*\* Về nhân thân:*

- Ngày 12/10/2015, bị Phòng PC47 Công an Tỉnh Thừa Thiên Huế xử lý vi phạm hành chính số tiền 350.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 05/06/2017, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 06/8/2019, bị Công an thành phố Huế xử phạt vi phạm hành chính số tiền 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 24/10/2019, bị Tòa án nhân dân thành phố Huế xử phạt 06 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Bản án số 221/2019/HSST).

Tiền án: 01 (Bản án số 221/2019/HSST ngày 24/10/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Huế).

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 15/12/2020, sau đó chuyển tạm giam đến ngày 01/02/2021 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bảo lãnh cho đến nay. Có mặt.

\* Bị hại: Chị Trần Thị Thanh X, sinh năm 1986; cư trú tại: Thôn V, xã H, huyện Phú Lộc, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

\* Người làm chứng: Chị Trương Thị P, sinh năm 1988, cư trú tại: đường Đ, phường X, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế. Vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, Trương Văn C đang phụ giúp bán áo quần cho chị gái là Trương Thị P tại 131 Bà Triệu, phường X Phú, thành phố Huế thì nhận thấy chiếc xe mô tô hiệu Honda SH màu trắng, biển số 75K1-526.07 của chị Trần Thị Thanh X dựng lộn xộn trước quán nên đi ra sắp xếp gọn lại. Lúc này, C nhìn thấy cốp xe không đóng, có sợi dây nằm ngoài nên mở lên xem thì thấy túi xách. Nghĩ bên trong có tiền, liền chiếm đoạt giấu dưới áo mưa trước xe mô tô Wave màu đen, biển số 75D1-404.08 của C. Sau đó, C điều khiển xe đến giấu túi xách ở sát vách tường của trường mầm non đường Lê Quang Đạo rồi quay lại quán. Trên đường đi, C có kiểm tra túi xách thấy có tiền và chìa khóa xe. Khi về quán thấy chị X hô mất tiền thì C điện thoại cho chị P kể lại sự việc. Chị P khuyên đưa tài sản đến nộp cho Cơ quan Công an. Sau đó, C lấy túi xách đi đến Công an phường X Phú giao nộp.

*Vật chứng thu giữ:* Số tiền 106.800.000 đồng, 01 túi xách, 01 chìa khóa xe và 01 thẻ nhớ nằm trong Camera của quán 131 Bà Triệu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 07/KL-HĐĐGTS ngày 17/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế đã kết luận: tại thời điểm bị chiếm đoạt, 01 túi xách có giá trị 50.000 đồng.

*Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:* Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã trả lại 01 (một) túi xách; số tiền 106.800.000 đồng; 01 chìa khóa xe cho chị Trần Thị Thanh X. Chị X nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm. Sau đó, có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho C.

Tại bản cáo trạng số 88/CT-VKS-HS ngày 25 tháng 03 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế truy tố bị cáo Trương Văn C về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Huế đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Trương Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;
- Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị 09 tháng đến 01 năm tù.

- Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 15/12/2020, trong khi trông giữ xe tại shop bán áo quần ở địa chỉ 131 Bà Triệu, phường X Phú, thành phố Huế lợi dụng cốp xe mô-tô của chị Trần Thị Thanh X không khóa, Trương Văn C đã lén lút chiếm đoạt của chị X số tiền 106.800.000 đồng và 01 túi xách có giá trị 50.000 đồng. Khi chị X hô hoán mất tài sản, C đã chủ động kể lại sự việc với chị ruột của mình và đến Cơ quan công an tự thú. Với hành vi nêu trên, Trương Văn C bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế truy tố về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Bị cáo Trương Văn C là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vì hám lợi, muốn có tiền tiêu xài không chính đáng nên dẫn đến phạm tội. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là gây nguy hiểm cho xã hội, không những xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mà còn làm ảnh hưởng xấu đến an toàn, trật tự xã hội tại địa P.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng: Bị cáo là người đã từng nhiều lần bị xử phạt vi phạm hành chính và bị kết án về tội “Trộm cắp tài sản” chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do cố ý nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự 2015. Trước khi bị phát hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã chủ động đến cơ quan Công an để tự thú, giao nộp toàn bộ tài sản chiếm đoạt nhằm khắc phục hậu quả; quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng các tình tiết quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015.

Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo bằng một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa. Xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 (03 tình tiết) Bộ luật hình sự, phạm tội mang tính chất cơ hội, sau khi phạm tội đã chủ động tự thú, khắc phục toàn bộ hậu quả nên cần áp dụng Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa hôm nay.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy

định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong vụ án này đã thực hiện đúng pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Trương Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ điểm c khoản 2 Điều 173; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 điều 52; Điều 54 của Bộ luật Hình sự 2015;

Xử phạt bị cáo Trương Văn C 09 (chín) tháng tù, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/12/2020 đến ngày 01/02/2021.

Thời gian chấp hành hình phạt được tính từ ngày bắt giam thi hành án.

2. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Trương Văn C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án sơ thẩm xét xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh TT Huế;
- Phòng PV 06 CA tỉnh TT Huế;
- VKSND TP Huế;
- CA thành phố Huế;
- Chi cục THADS thành phố Huế;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Tôn Minh Hiền**